TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HS-ST
Ngày: 12-4- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đính.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Phạm Văn Lịch.

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Thị Xuyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Lại Minh Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên toà số 01/2024/QĐST-HS ngày 26/3/2024 đối với bị cáo:

Trần Văn Q, sinh năm 1986; nơi sinh và nơi cư trú: Xóm Đ, xã Giao A, huyện Giao Thuỷ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1954 (đã chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1956 (đã chết); gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; có vợ là Ngô Thị N, sinh năm 1985 và 01 con, sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2023 đến nay; Có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1960; Có mặt.

2. Anh Trần Văn B, sinh năm 1975; Có mặt.

3. Anh Trần Văn H, sinh năm 1985; Vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1982; Vắng mặt.

5. Anh Trần Văn B, sinh năm 1986; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 26/12/2023, Trần Văn Q gọi điện thoại cho người đàn ông tên T là chủ tàu đánh cá neo đậu tại cảng cá Ninh Cơ thuộc tổ dân phố số 21, thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định để xin sang coi tàu thuê, T đồng ý. Do nghiện ma túy nên Q đi bộ từ nhà đến khu vực đầu xã Giao Hải, huyện Giao Thủy tìm mua ma túy để mang sang cảng cá Ninh Cơ sử dụng trong thời gian trông coi tàu. Khi đến khu vực cổng chào xã Giao H, Q gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, dáng người cao gầy giống người nghiện nên hỏi "anh có bán Heroine không", người đàn ông nhìn Q hỏi "Mua bao nhiêu" thì Q đưa 1.500.000đồng cho người đàn ông và nói "để cho tôi bốn quả trắng". Sau đó, người đàn ông cầm tiền và đưa cho Q 04 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. Q kiểm tra bên trong 04 gói đều là Heroine nên cất giấu vào túi áo khoác bên phải rồi thuê xe ôm của người không quen biết đến cảng cá Ninh Cơ. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Trần Văn Q xuống xe đi bộ đến khu vực cổng cảng cá Ninh Cơ thì bị tổ công tác của Đồn Biên phòng Cửa khẩu Cảng Hải Thịnh và Công an thị trấn Thịnh Long phát hiện bắt quả tang. Trần Văn Q tự nguyện giao nộp 04 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu M), Q khai nhận đó là Heroine vừa mua cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng. Quá trình điều tra, Trần Văn Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số 144/KL - KTHS ngày 27/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 04 gói nhỏ đều gói bằng giấy màu trắng, trong phong bì ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng mẫu M: 0,284gam.

Cáo trạng số 18/CT-VKSHH ngày 07/3/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Trần Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn Q từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2023 và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án đã thu giữ trong quá trình điều tra; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi như nội dung vụ án đã nêu và hứa sửa chữa lỗi lầm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người chứng kiến, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định cùng các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 26/12/2023, tại khu vực cổng cảng cá Ninh Cơ thuộc tổ dân phố số 21, thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu, tổ công tác của Đồn Biên phòng Cửa khẩu Cảng Hải Thịnh và Công an thị trấn Thịnh Long phát hiện bắt quả tang Trần Văn Q đang có hành vi cất giấu trái phép 04 gói Heroine có khối lượng 0,284 gam để sử dụng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có thể chất, tinh thần bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng tặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, xét cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo học tập, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà hôm nay là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ. Tuy nhiên, theo lời khai của bị cáo cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đều thể hiện, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Do đó, không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 04 gói ma túy, sau khi giám định xác định là Heroine. Xét đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với người đàn ông bán Heroine cho bị cáo vào chiều ngày 26/12/2023 tại khu vực xã Giao H, huyện Giao Thuỷ do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

1.1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.2. Xử phạt Trần Văn Q 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 144/GĐKTHS ngày 27/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

(Vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản bàn giao nhận vật chứng ngày 20/3/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Bị cáo Trần Văn Q phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKS huyện + tỉnh;
- Công an huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu;
- UBND xã Giao A;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Đính